

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SỨ PÁN 2

Năm báo cáo 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5300226455
- Vốn điều lệ: 420.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 152.460.000.000 đồng
- Địa chỉ: Thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai;
- Số điện thoại: 020 3871727
- Số fax: 020 3873079
- Website: songdahoanglien.net
- Email: supan2@supan2.com.vn
- Mã cổ phiếu: SP2

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần thủy điện Sứ Pán 2 sau đây gọi tắt là “Công ty” được thành lập theo Quyết định số 397 TCT/HĐQT ngày 23/12/2005; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2 và Quyết định thay đổi tên Công ty tại Quyết định số 165 TCT/HĐQT ngày 16/5/2007 của Tổng công ty Sông Đà. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 1203000045 với vốn điều lệ ban đầu là 100 tỷ đồng.

Tháng 09/2016, Công ty Cổ phần thủy điện Sứ Pán 2 đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán UpCom với mã chứng khoán là SP2.

- Các sự kiện khác:

- Ngày 28/01/2007 Lễ khởi công Công trình thủy điện Sứ Pán 2.
- Ngày 30/12/2011 hoàn thành và đưa vào phát điện thương mại tổ máy đầu tiên của Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2.
- Ngày 08/01/2013 hoàn thành và đưa vào phát điện thương mại cả 03 tổ máy của Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Chủ đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ, sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm

- Địa bàn kinh doanh: Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 thuộc xã Bản Hồ, Huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



- Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

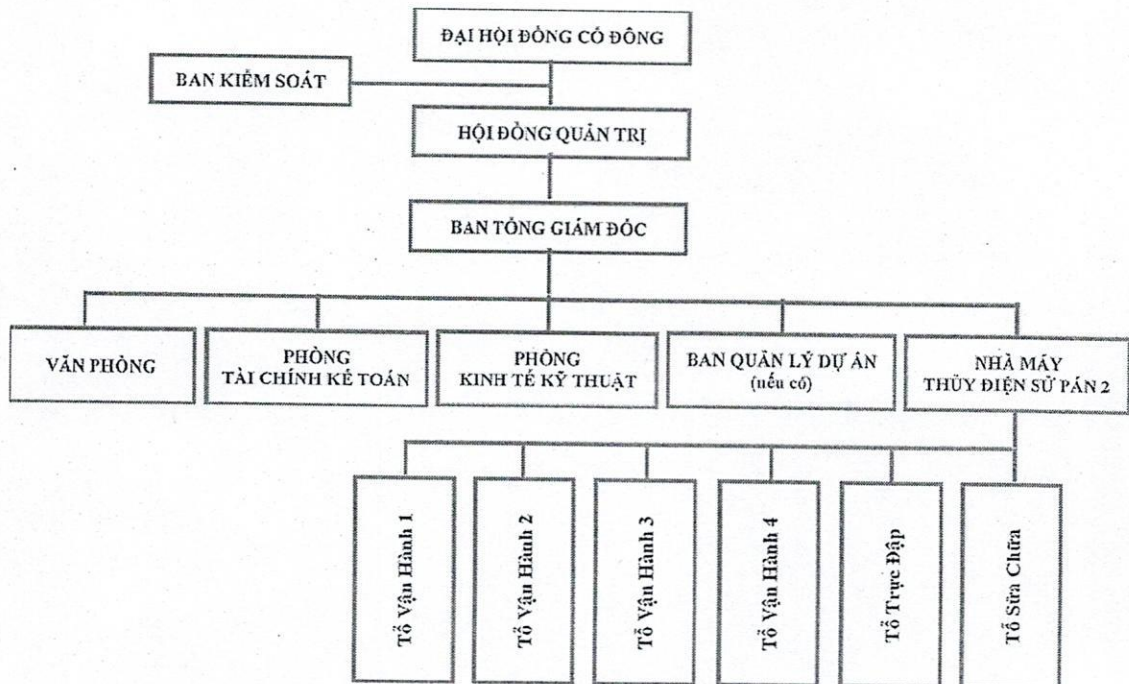
- Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

- Ban Kiểm soát: Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ Công ty bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có quyền và nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:



Công ty Cổ phần thủy điện Sứ Pán 2

Thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Việt Nam

Tel: 020 3871727- Fax: 020 3873079 - Email: supan2@supan2.com.vn - Website: www.songdahoanglien.net

- Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn	Lĩnh vực kinh doanh chính	Ghi chú
1	Công ty CP Xây lắp Sông Đà Hoàng Liên	Xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai	10,0	40%	Sản xuất vật liệu xây dựng, xây lắp các công trình xây dựng dân dụng và Công nghiệp, giao thông, thủy lợi	Đang tạm dừng hoạt động

5. Định hướng phát triển

- **Định hướng:**

Xây dựng thương hiệu của Công ty trở thành thương hiệu uy tín cao trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng.

- **Mục tiêu:**

- Sản xuất và kinh doanh điện năng, phát huy tối đa năng lực hiện có nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông, người lao động và sự phát triển của xã hội;
- Chăm lo lợi ích của người lao động và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông;
- Tập trung công tác đàm phán tăng được giá điện cho Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 trong thời gian sớm nhất;
- Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm xây lắp, sản phẩm dịch vụ khác;
- Hình thành mô hình và phương thức quản lý hiệu quả, tiến đến áp dụng hệ thống mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro về thời tiết, khí hậu: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát điện của các dự án thủy điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm làm cho nước về hồ chứa thấp, ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa;

- Rủi ro tài chính: Trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn chung, nhiều cổ đông của Công ty đã không hoàn thành nghĩa vụ góp vốn của mình làm cho Công ty rơi vào tình trạng thiếu vốn để đảm bảo cân đối nguồn vốn tự có cho các hoạt động tín dụng. Tỷ lệ vay nợ cao do đó kết quả SXKD đều ảnh hưởng lớn từ việc biến động lãi suất.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

- Tháng 08/1997 – Tháng 02/2000: Trưởng ban kế toán XN3 thuộc Công ty Sông Đà 9 – Thủy điện Yaly tỉnh Gia Lai;
- Tháng 02/2000 – Tháng 01/2002: Kế toán trưởng Chi nhánh 901 thuộc Công ty Sông Đà 9 – thủy điện Yaly tỉnh Gia Lai;
- Tháng 01/2002 – Tháng 06/2003: Kế toán trưởng Ban quản lý dự án thủy điện Nậm Mu tỉnh Hà Giang;
- Tháng 06/2003 – Tháng 03/2008: Kế toán trưởng Công ty CP thủy điện Nậm Mu tỉnh Hà Giang;
- Tháng 03/2008 – Tháng 09/2009: Phó Giám đốc phụ trách Kinh tế tài chính Công ty CP thủy điện Nậm Mu tỉnh Hà Giang;
- Tháng 09/2009 – Tháng 03/2010: Phó phòng Kế toán thủy điện Nho Quế 3 – Công ty CP thủy điện Bitexco Nho Quế kiêm Kế toán trưởng Chi nhánh Điện Biên;
- Tháng 03/2010 – Tháng 04/2012: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh tế tài chính Công ty CP thủy điện Bình Điền tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Tháng 04/2012 – Tháng 11/2014: Kế toán trưởng Công ty CP thủy điện Nậm Mức tỉnh Điện Biên;
- Tháng 11/2014 – Tháng 12/2018: Phó tổng giám đốc phụ trách Kinh tế tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Bitexco Tả Trạch tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Tháng 12/2018 – 01/2019: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2;
- Tháng 01/2019 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2.

– Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **Phạm Sỹ Long**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 08/12/1979

Quê quán: Xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Số 02 ngõ 36 Phố Đông Me, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 02/2005 – 10/2005: Nhân viên Công ty CP Thủy điện Nậm Mu – Tổng Công ty Sông Đà;
- 10/2005 – 11/2009: Phó Ban Tài chính kế toán Công ty CP Thủy điện Nậm Mu – Tổng Công ty Sông Đà;

- 12/2009 – 02/2010: Kế toán trưởng Ban quản lý Dự án thủy điện Nậm An Sông Chảy - Công ty CP Thủy điện Nậm Mu – Tổng Công ty Sông Đà;
- 03/2010 – 08/2012: Phó Ban CBSX Công ty CP Năng lượng Bitexco;
- 09/2012 – 02/2015: Trưởng Ban Kinh tế kỹ thuật vật tư - Công ty CP Năng lượng Bitexco;
- 02/2015 – 06/2017: Trưởng Phòng Kinh doanh - Kỹ thuật – Vật tư Công ty TNHH MTV Thủy điện Nho Quế 3;
- 06/2017 – 12/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;
- 12/2017 – 12/2018: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Kinh doanh Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.

– Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **Khương Đức Dũng** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/5/1963

Quê quán: Nghĩa Hưng, Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: 10 khu B, Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ hàn - Kỹ sư Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 1981- 1986: Sinh viên Đại học Bách Khoa Hà Nội;
- 12/1986 – 03/1994: Công tác tại Công ty cung ứng vật tư Sông Đà, trải qua các công việc từ nhân viên, quản đốc phân xưởng, phó giám đốc xí nghiệp;
- 04/1994 – 12/1995: Phó giám đốc Chi nhánh Công ty Vật tư thiết bị Quy Nhơn;
- 01/1996 – 10/1998: Giám đốc Chi nhánh Công ty Sản xuất và kinh doanh vật tư vận tải Sông Đà 16 tại Gia Lai, Bí thư chi bộ Chi nhánh;
- 11/1998 – 12/2000: Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Sông Đà 16;
- 01/2001 – 06/2001: Phó giám đốc Nhà máy XM Sông Đà Yaly, Công ty Xây dựng Sông Đà 3;
- 07/2001 – 03/2002: Phó giám đốc Công ty Xây dựng Sông Đà 3;
- 04/2002 – 06/2003: Phó giám đốc Công ty Xi măng Sông Đà;
- 07/2003 – 11/2003: Phó giám đốc Công ty cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly;
- 12/2003 – 02/2004: Phó trưởng phòng Quản lý vật tư và sản xuất công nghiệp, TCT Sông Đà;
- 03/2004 – 09/2004: Quyền Trưởng phòng Quản lý vật tư và sản xuất công nghiệp, TCT Sông Đà;
- 10/2004 – 08/2006: Phó trưởng phòng Kế hoạch, TCT Sông Đà;

- 08/2006 – 12/2006: Phó giám đốc Công ty TNHH Điện Xekaman 3;
- 01/2007 – 03/2010: Phó giám đốc Ban ĐH DA thủy điện Xecaman 3;
- 04/2010 – 02/2011: Người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà, Thành viên HĐQT, TGD Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly, Bí thư Đảng ủy Công ty;
- 03/2011 – 05/2015: Tổ trưởng Người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly, Bí thư Đảng ủy Công ty;
- 08/2015 – 05/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Nậm Chiến
- 05/2017 – 03/2018: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Sử Pán 2;
- 09/2018 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Sử Pán 2.

– **Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên: **Nguyễn Khả Lộc** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/11/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: P415, CT5 Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Quá trình công tác:

- 2004 - 2006: Nhân viên Ban KTKH – Công ty Sông Đà 7 tại Sơn La;
- 2006 - 2009: Phó Phòng KTKH - CTCP Thủy điện Sông Đà – Hoàng Liên (nay là CTCP Thủy điện Sử Pán 2);
- 2010 - 2014: Trưởng phòng KTKH - CTCP Thủy điện Sử Pán 2;
- 2015 - nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Thủy điện Sử Pán 2;

– **Kế toán trưởng**

Họ và tên: **Kim Văn Sỹ** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/10/1981

Quê quán: Xã Trục Thái, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Xã Trục Thái, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính

Quá trình công tác:

- 2006 – 2008: Nhân viên Bảo hiểm Hàng Không tại Ninh Bình;
- 10/2008 – 09/2010: Nhân viên kinh doanh Bảo hiểm Bảo Minh tại Hà Nam;

- 10/2010 – 11/2016: Kế toán tổng hợp – Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2;
- 12/2016 – nay: Phó Phòng Tài chính kế toán – Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2.

b) Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2018, Công ty đã có sự thay đổi trong ban điều hành, cụ thể:

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Khương Đức Dũng kể từ ngày 05/03/2018 và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Minh;
- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Minh kể từ ngày 01/04/2018 và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Vương Thanh Tùng;
- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Vương Thanh Tùng kể từ ngày 01/01/2019 và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Xuân Hồng;
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Kim kể từ ngày 01/05/2018;
- Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Sỹ Long, ông Nguyễn Quang Luân, ông Khương Đức Dũng và ông Bùi Quế Lâm;
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Quang Luân kể từ ngày 03/12/2018;
- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Nguyễn Bá Nhất và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Dương Thị The;
- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với Bà Dương Thị The và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Phạm Đình Dương;
- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Phạm Đình Dương và bổ nhiệm chức vụ Quyền Kế toán trưởng Công ty đối với ông Kim Văn Sỹ.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

– Số lượng tính đến 31/12/2018 có: 38 người

– Chính sách đối với người lao động:

- Có chính sách trả lương hợp lý gắn liền với trình độ, năng lực và mức độ hoàn thành đối với công việc được giao. Quy chế trả lương của Công ty đã khuyến khích CBCNV lao động nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc.

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoạt động nhằm nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV.

- Công ty đã tổ chức tốt nơi ăn, ở cho CBCNV tại nhà máy thủy điện đảm bảo sạch sẽ, thuận lợi cho sinh hoạt cũng như làm việc.

- Công ty luôn quan tâm đến các quyền lợi khác của người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, khám chữa bệnh thường xuyên, định kỳ, cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động...

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Công ty Cổ phần thủy điện Sứ Pán 2

Thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Việt Nam

Tel: 020 3871727- Fax: 020 3873079 - Email: supan2@supan2.com.vn - Website: www.songdahoanglien.net

a. Các khoản đầu tư lớn: không có

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần xây lắp Sông Đà - Hoàng Liên	Xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai	0	0	Đang tạm dừng hoạt động

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	940.861	914.457	-2,81%
Doanh thu thuần	125.643	148.966	18,56%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-15.501	-6.224	-59,85%
Lợi nhuận khác	-160	-2.506	1466,25%
Lợi nhuận trước thuế	-15.662	-8.730	-44,26%
Lợi nhuận sau thuế	-15.662	-8.730	-44,26%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,360	0,438	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,360	0,438	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1,123	1,136	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	-	-	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,134	0,163	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản			
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			

c. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tính đến ngày 30/01/2019, tổng số cổ đông: 441cổ đông

Trong đó:

- 06 cổ đông pháp nhân sở hữu: 83,16% VĐL
- 435 cổ đông thể nhân sở hữu: 16,84% VĐL

Cổ đông nước ngoài và trong nước:

- 441 cổ đông trong nước sở hữu: 100% VĐL
- 0 cổ đông nước ngoài sở hữu: 0% VĐL

Số cổ đông sở hữu từ 5% VĐL trở lên gồm có:

- 03 cổ đông sở hữu: 78,41% VĐL

Gồm các đơn vị và cá nhân sau:

- Công ty CP Đầu tư An Xuân 22,69%
- Công ty TNHH Đầu tư phát triển Nhà Thái Xuân 17,64%
- Tổng Công ty Sông Đà – CTCP 38,08%

d. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

+ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất điện.

+ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất: Không tái chế.

- Tiêu thụ năng lượng:

+ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Sử dụng năng lượng thủy năng.

+ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

+ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

- Tiêu thụ nước: Công ty dùng nguồn nước tự nhiên để sản xuất điện năng bằng phương thức nước tự chảy qua tuabin nhà máy và trả về cho tự nhiên.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

+ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

+ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

- **Chính sách liên quan đến người lao động:** (đã trình bày ở mục 2)

- **Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Trong năm Công ty luôn có những hoạt động hỗ trợ tài chính cũng như thực hiện các công trình công ích tại địa phương.

- **Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh:** Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Chỉ tiêu kế hoạch (%)
I	Kế hoạch SXKD điện năng				
1	Sản lượng điện năng	10 ⁶ KWh	138,00	152,7	110%
2	Doanh thu thuần	10 ⁶ đồng	133.636	149.013	112%
II	Chi phí SXKD điện năng	10⁶ đồng	133.689	155.636	116%
III	Lợi nhuận từ SXKD điện năng (2-II)	10⁶ đồng	0	-6.623	

Từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp đồng bộ, tích cực để cải thiện tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Ổn định lại tình hình nhân sự, rà soát, đánh giá trình độ, năng lực của CBCNV để sắp xếp, tổ chức lại bộ máy cho phù hợp. Hiện nay, tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 38 người, giảm 20 người so với đầu năm 2018;

- Điều chỉnh mô hình quản lý điều hành, không ngừng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp trên cơ sở cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty để đạt hiệu quả cao nhất;

- Chủ động liên kết, hợp tác với các nhà máy thủy điện trong khu vực, đặc biệt là Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà đã hỗ trợ tốt cho phía Công ty trong việc khắc phục các sự cố mang tính đột xuất, cần phải sửa chữa gấp như sự cố rung, lắc đảo trục Turbin tổ máy H1 và H3 xảy ra trong T7,8/2018 vừa qua;

- Dự kiến đầu tư thêm nhà máy thủy điện Sứ Pán 3, là nhà máy thủy điện bậc dưới của Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 để tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, mang lại lợi ích cho các cổ đông và công ty...

- Quan hệ tốt với chính quyền địa phương và các cơ quan hữu quan để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Phối hợp với các nhà máy bậc trên, Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia (A0) để tận dụng được tối đa lượng nước phát điện trong các giờ cao điểm, hạn chế được thời gian phải ngừng phát điện vào những lúc lưới điện Quốc gia có mức phụ tải thấp.

2. Tình hình tài chính:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Tài sản ngắn hạn	69.553	88.733
2	Tài sản dài hạn	871.308	825.724
3	Tổng tài sản	940.861	914.457
4	Nguồn vốn chủ sở hữu	-115.574	-124.304
5	Nợ ngắn hạn	193.150	202.426
6	Nợ dài hạn	863.285	836.335

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Về cơ cấu tổ chức: Duy trì ổn định bộ máy tổ chức, bố trí phù hợp với kế hoạch của Công ty đảm bảo hiệu quả cho từng vị trí.

- Chính sách quản lý: Tăng cường công tác quản lý nhân lực, kiểm soát mọi rủi ro, thường xuyên kiểm tra giám sát lực lượng sản xuất tại nhà máy. Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý phù hợp với các văn bản chính sách chế độ hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, thắt chặt quản lý nội bộ, gắn trách nhiệm đến từng vị trí làm việc trong Công ty từ Ban điều hành đến CBCNV, người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục kinh doanh sản xuất điện năng với nhà máy thủy điện hiện có, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các nhà đầu tư, mang đến thịnh vượng cho CBCNV và người lao động.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về môi trường, thực hiện giám sát, đánh giá môi trường tại khu vực nhà máy thủy điện theo quy định DTM đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2018 vẫn là năm nền kinh tế đất nước gặp rất nhiều khó khăn, việc tiếp cận các nguồn vốn vay khó khăn. Tuy nhiên, tập thể Hội đồng Quản trị gồm 5 thành viên đã bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động sản xuất kinh

doanh, giám sát và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế năm 2018 và đã đạt được những thành tựu khả quan.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám

Việc giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Tổng giám đốc Công ty đã bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty. Khi có các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết của Tổng giám đốc đều xin ý kiến HĐQT để tổ chức thực hiện. Trong năm 2018, Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, hoạt động đúng pháp luật, quan hệ tốt với các đối tác, các cơ quan quản lý nhà nước. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước về các loại thuế và phí.

Đã phối hợp với BKS trong việc kiểm tra định kỳ kết quả SXKD và việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với Tổng giám đốc Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính thận trọng, tối ưu, tiết kiệm tối đa các loại chi phí.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý Công ty khoa học phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của nhà nước, phù hợp với mô hình thực tế của công ty để phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo Điều lệ hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất khi cần thiết để kịp thời giải quyết, chỉ đạo các lĩnh vực hoạt động SXKD theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Giám sát điều hành công tác SXKD đối với Ban điều hành Công ty, đưa ra các giải pháp chỉ đạo tối ưu. Chỉ đạo giám sát kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý, đảm bảo hiệu quả và tính minh bạch.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Mai Huy Tuấn	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016- 2020	3.006.000	19,72%	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
2	Ông Nguyễn Xuân Hồng	Ủy viên HĐQT	3.458.680	22,69%	Công ty CP Đầu tư An Xuân
3	Ông Phạm Sỹ Long	Ủy viên HĐQT	0	0%	
4	Ông Khương Đức Dũng	Ủy viên HĐQT	2.000.000	13,12%	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP
5	Ông Nguyễn Quang Luân	Ủy viên HĐQT	2.689.050	17,64%	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nhà Thái Xuân

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã đảm bảo các hoạt động định kỳ hàng quý theo quy định của Điều lệ. Các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo đúng các thủ tục, quy định trong Điều lệ.
- Việc lấy ý kiến Đại hội cổ đông, cùng các thành viên hội đồng quản trị bằng văn bản đều thực hiện đúng theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đều có tính pháp lý và đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Các Nghị quyết đều có sự nhất trí cao.
- Các thành viên Hội đồng quản trị cũng như thành viên Ban kiểm soát đều có tinh thần trách nhiệm cao với công việc của mình. Đoàn kết nhất trí ở mọi công việc.
- Số buổi họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Mai Huy Tuấn	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	Bổ nhiệm từ 20/05/2016
2	Ông Khương Đức Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	Bổ nhiệm từ 29/06/2017
3	Ông Phạm Sỹ Long	Ủy viên HĐQT	4/4	0%	Bổ nhiệm từ 31/01/2018
4	Ông Nguyễn Xuân Hồng	Ủy viên HĐQT	0	0%	Bổ nhiệm từ 27/03/2019
5	Ông Nguyễn Quang Luân	Ủy viên HĐQT	0	0%	Bổ nhiệm từ 27/03/2019

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
6	Ông Trần Văn Huyền	Ủy viên HĐQT	4/4	0%	Bổ nhiệm từ 06/12/2017 Miễn nhiệm từ 27/03/2019
7	Ông Đỗ Quang Lợi	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	Bổ nhiệm từ 31/01/2018 Miễn nhiệm từ 27/03/2019

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Ông Ninh Văn Khương	Trưởng ban	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP
2	Ông Lê Đình Quý	Thành viên	Công ty CP Đầu tư An Xuân
3	Bà Vi Thị Phương Anh	Thành viên	Công ty TNHH ĐT PTN Thái Xuân

b. Hoạt động của Ban kiểm soát: thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các mặt hoạt động của Công ty theo trách nhiệm và quyền hạn quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương	Tổng thù lao	Cộng
I	Hội đồng quản trị		517.874.433	244.000.000	761.874.433
1	Ông Mai Huy Tuấn	Chủ tịch HĐQT		72.000.000	
2	Ông Khương Đức Dũng	TV. HĐQT	295.411.050	28.000.000	323.411.050
3	Ông Phạm Sỹ Long	TV. HĐQT	222.463.383	44.000.000	266.463.383
4	Ông Trần Văn Huyền	TV. HĐQT		48.000.000	
5	Ông Đỗ Quang Lợi	TV. HĐQT		44.000.000	
6	Nguyễn Văn Hải	TV. HĐQT		4.000.000	
7	Nguyễn Văn Đại	TV. HĐQT		4.000.000	
II	Ban Kiểm soát			120.000.000	120.000.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương	Tổng thù lao	Cộng
1	Ông Ninh Văn Khương	Trưởng ban		20.000.000	
2	Bà Trương Thị Kim Hòa	TV. BKS		18.000.000	
3	Ông Lê Biên Cương	Trưởng ban		24.000.000	
4	Ông Nguyễn Như Tâm	TV. BKS		15.000.000	
5	Nguyễn Đình Thiện	Trưởng ban		4.000.000	
6	Lê Biên Cương	TV. BKS		18.000.000	
7	Đặng Quang Hiệu	TV. BKS		3.000.000	
8	Bà Trần Thị Xuân	TV. BKS		18.000.000	
III	Tổng cộng		517.874.433	364.000.000	818.874.433

b. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Long	Cổ đông lớn	3.440.580	22,57%	0	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Công ty Cổ phần Đầu tư An Xuân	Cổ đông	0	0,00%	3.458.680	22,69%	Mua cổ phần
3	Phạm Thị Minh Hoa	Vợ ông Khương Đức Dũng	3.300	0,02%	0	0%	Bán cổ phần

c. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:* Không có

d. *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến của Kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018 đã được đăng tải trên Website của Công ty là: songdahoanglien.net.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Địa chỉ website công bố, cung cấp Báo cáo tài chính: songdahoanglien.net)

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

Người đại diện theo Pháp Luật *m*



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Hồng

